

TTĐT(2)

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 105/NQ-CP

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới**

**CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;*

*Trên cơ sở kết quả biểu quyết của các thành viên Chính phủ.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2). 70

**TM. CHÍNH PHỦ  
KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Phạm Thị Thanh Trà**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **CHƯƠNG TRÌNH**

**Hành động thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 105 /NQ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ)*

Căn cứ Kết luận số 210-KL/TW ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới (sau đây viết tắt là Kết luận số 210-KL/TW), Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 210-KL/TW như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

a) Xác định các nhiệm vụ chủ yếu để Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận số 210-KL/TW, các chủ trương, kết luận của cấp có thẩm quyền về xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm của các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhất là người đứng đầu trong việc thực hiện Kết luận số 210-KL/TW, phân đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Kết luận.

c) Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện, nhất là công tác thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành các văn bản quy phạm pháp luật, tạo chuyển biến thực sự để hoàn thành tốt các mục tiêu về xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy.

#### **2. Yêu cầu**

a) Bám sát quan điểm chỉ đạo, yêu cầu tại Kết luận số 210-KL/TW để tổ chức triển khai, bảo đảm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

b) Quá trình thực hiện phải tạo được sự đồng bộ, liên thông, gắn với việc thực hiện các chủ trương, quan điểm, định hướng của Đảng.

c) Các nhiệm vụ, giải pháp phải phù hợp với yêu cầu thực tiễn, xác định những việc cần làm ngay, có lộ trình và phân công thực hiện cụ thể.

d) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện Kết luận.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

1. Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, thông tin, tuyên truyền

a) Các bộ, ngành, địa phương tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, thực hiện Kết luận số 210-KL/TW; tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; làm tốt công tác tư tưởng đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, tạo sự thống nhất, đồng thuận, quyết tâm cao, nhất là đối với các đơn vị thuộc diện sắp xếp, tổ chức lại.

b) Các bộ, ngành, địa phương chủ động phối hợp với Bộ Nội vụ tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong tổ chức triển khai, thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo chủ trương, yêu cầu của Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

2. Hoàn thiện thể chế, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức; tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với cải cách thủ tục hành chính

a) Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Tiếp tục nghiên cứu, chủ động đề xuất hoàn thiện đồng bộ thể chế liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi quản lý để đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững đất nước; phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm các cơ quan thực hiện quyền lập pháp, cơ quan thực hiện quyền hành pháp, cơ quan thực hiện quyền tư pháp; xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của từng cấp, xóa bỏ chồng lấn, chồng chéo, nhất là các nhiệm vụ, quyền hạn có tính liên thông giữa 3 cấp (Trung ương, cấp tỉnh, cấp xã); bảo đảm đồng bộ, thống nhất, rõ ràng theo các kết luận của Trung ương, quy định của pháp luật và quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong ngành, lĩnh vực để bảo đảm phân cấp, phân quyền triệt để giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với các bộ, ngành; giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với chính quyền địa phương; giữa người đứng đầu bộ, ngành với chính quyền địa phương; giữa các cấp chính quyền địa phương, giữa ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã

với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp; phù hợp với nguyên tắc và lộ trình quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; đi kèm với kiểm tra, giám sát. Rà soát, đánh giá tính khả thi của việc phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp. Các bộ, cơ quan ngang bộ khẩn trương rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật tại các luật, bảo đảm phù hợp với yêu cầu tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo ngành, lĩnh vực phụ trách để kịp thời ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bảo đảm khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn, chưa phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; trong đó, ưu tiên các lĩnh vực: tài chính - ngân sách; đất đai và quy hoạch; cải cách hành chính và chuyển đổi số; phát triển khoa học, công nghệ; tổ chức bộ máy, cán bộ, chế độ chính sách; giáo dục, đào tạo.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm hiệu quả, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Hoàn thành việc ban hành các quy định, hướng dẫn về hồ sơ, quy trình nghiệp vụ, thủ tục hành chính... đã phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền cho cấp tỉnh, cấp xã, bảo đảm cắt giảm các thủ tục không cần thiết, đơn giản hóa thủ tục hành chính, chuẩn hóa, số hóa hồ sơ, phù hợp với trình độ, năng lực cán bộ, yêu cầu thực tiễn khi vận hành tổ chức bộ máy mới.

- Tiếp tục tăng cường, hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, nhất là việc nâng cao năng lực tổ chức thực hiện. Kiểm tra, đánh giá các nhiệm vụ của bộ, ngành và địa phương đang triển khai ở xã, phường, đặc khu để có hướng dẫn, chỉ đạo, điều chỉnh kịp thời.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, điều kiện làm việc các cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là nơi hợp nhất, sáp nhập, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp thực hiện đổi mới cơ chế phân bổ tài chính công theo kết quả thực hiện nhiệm vụ.

3. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan nhà nước bảo đảm hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả

a) Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tinh gọn các tổ chức bên trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm yêu cầu tinh, gọn, mạnh.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi quản lý; theo đó, Chính phủ tập trung cụ thể hóa, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, hiệu quả.

- Thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, trường học, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý theo đúng định hướng của Trung ương, yêu cầu tại Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước và định hướng kèm theo tại Phụ lục II của Chương trình hành động này.

- Tập trung xây dựng chính quyền số, xã hội số, công dân số, bình dân học vụ số theo chỉ đạo của Trung ương; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, dữ liệu chuyên ngành và liên thông với dữ liệu quốc gia; tổ chức một cửa liên thông số, kết nối dân cư - đất đai - an sinh - doanh nghiệp..., cập nhật thời gian thực từ cơ sở tới Trung ương; đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm vận hành đồng bộ các hệ thống thông tin, đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia, quản trị địa phương, nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp, phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp. Khẩn trương rà soát các hệ thống thông tin, phần mềm, ứng dụng thuộc phạm vi quản lý bảo đảm giải quyết dứt điểm những vấn đề tồn tại, vướng mắc bảo đảm thông suốt, đáp ứng yêu cầu người dùng.

b) Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện các quy định pháp luật, hướng dẫn, theo dõi việc sắp xếp các thôn, tổ dân phố ở xã, phường và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.

#### 4. Thực hiện hiệu quả công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức

a) Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Triển khai nghiêm các quy định mới ban hành tại Luật Cán bộ, công chức năm 2025, Luật Viên chức năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhất là trong tuyển dụng, đánh giá, đào tạo, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm dân chủ, công khai, công tâm, khách quan theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí, gắn với sản phẩm cụ thể, theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh.

- Rà soát, xây dựng và hoàn thiện vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức.

- Thực hiện tốt chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Quan tâm phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài, coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ dân tộc thiểu số, cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước; tăng cường cán bộ cho các địa bàn khó khăn, lĩnh vực trọng yếu. Tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ một cách thực chất và hiệu quả; kiên quyết khắc phục những yếu kém, bất cập, sơ hở trong công tác cán bộ. Đấu tranh quyết liệt, hiệu quả với các hành vi chạy chức, chạy quyền; coi trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, nâng cao ý thức trách nhiệm, lòng tự trọng và danh dự của cán bộ. Kịp thời thay thế những cán bộ yếu kém về năng lực, thiếu trách nhiệm, uy tín thấp, sai phạm và cán bộ ở những cơ quan, đơn vị có kết quả thực hiện nhiệm vụ yếu kém mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm.

- Triển khai hiệu quả Chiến lược quốc gia về thu hút và trọng dụng nhân tài, nhất là các ngành, lĩnh vực mũi nhọn phục vụ cho phát triển nhanh, bền vững; nghiên cứu cơ chế tạo sự liên thông giữa khu vực công và khu vực tư; phát hiện, tuyển chọn, đào tạo cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc, cán bộ khoa học, kỹ thuật có tiềm năng phát triển; gắn với việc thực hiện hiệu quả các giải pháp tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Giao và quản lý biên chế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm, tính chất từng cơ quan, đơn vị, tổ chức và việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy; bố trí, sắp xếp số lượng lãnh đạo cấp phó phù hợp, bảo đảm đến hết năm 2030 số lượng cấp phó của cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước thực hiện đúng quy định.

- Bố trí đủ nguồn lực, tổ chức đào tạo bắt buộc về chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực quản trị để xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ năng lực vận hành tổ chức bộ máy sau sắp xếp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới.

- Nghiên cứu, đề xuất cải cách chế độ tiền lương, phụ cấp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang phù hợp với yêu cầu thực tiễn về sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và tinh giản biên chế.

- Căn cứ quy định của Đảng, thực hiện việc bố trí người đứng đầu một số cơ quan, tổ chức ở địa phương không phải là người địa phương theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Đảm bảo tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số tham gia vào các cơ quan, tổ chức các cấp theo quy định, phù hợp với cơ cấu dân cư của từng địa phương. Trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế, cần có cơ chế ưu tiên giữ lại và bố trí công tác phù hợp cho cán bộ người dân tộc thiểu số, đặc biệt là cán bộ nữ và cán bộ trẻ có năng lực. Nghiên cứu xây dựng cơ chế tuyển dụng, đào tạo đặc thù cho người dân tộc thiểu số tại các vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn để tạo nguồn cán bộ tại chỗ cho chính quyền địa phương 2 cấp sau khi sắp xếp.

#### b) Bộ Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện thể chế về công tác cán bộ. Kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Cán bộ, công chức năm 2025, Luật Viên chức năm 2025.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện các quy định, hướng dẫn về vị trí việc làm trong hệ thống hành chính nhà nước, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, đề xuất biên chế của hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2026 – 2031 và thực hiện quản lý biên chế theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng đề án cải cách chế độ tiền lương, phụ cấp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang phù hợp với yêu cầu thực tiễn về sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và tinh giản biên chế.

#### 5. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát

Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chuyển mạnh từ cơ chế tiền kiểm sang hậu kiểm trong hoạt động quản lý nhà nước; bộ, ngành thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy định mới về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền và vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, kịp thời phát hiện, giải quyết những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn; đề xuất hoặc theo thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; có hình thức động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân gương mẫu, thực hiện đạt kết quả tốt; chấn chỉnh, uốn nắn, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu không thực hiện hoặc né tránh, thiếu quyết tâm, thực hiện không đúng quy định, không đạt mục tiêu, yêu cầu của cấp có thẩm quyền đề ra.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Căn cứ nhiệm vụ, giải pháp tại Kết luận số 210-KL/TW và Chương trình hành động này, xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép việc thực hiện trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đề án, dự án và các văn bản của bộ, ngành, địa phương để tổ chức triển khai; bảo đảm các điều kiện, nguồn lực thực hiện và tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện để hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

b) Tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động này; gửi Bộ Nội vụ để tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

c) Kinh phí triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Chương trình hành động này thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Bộ Nội vụ theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Chương trình hành động theo đúng tiến độ; kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện và tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Chương trình hành động này.



**Phụ lục I**

**PHIÊN VỤ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 210-KL/TW THÁNG 11 NĂM 2025 CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII VỀ TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, HOÀN THIỆN TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG THỜI GIAN TỚI**

*(Kèm theo Chương trình hành động của Chính phủ tại*

*Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ)*

| TT       | Nội dung công việc  | Cơ quan chủ trì   | Cơ quan phối hợp                            | Cấp trình         | Sản phẩm   | Thời hạn hoàn thành |
|----------|---|---|---|-------------------|--|---------------------|
| <b>I</b> | <b>Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, thông tin, tuyên truyền</b>  |   |   |                   |  |                     |
| 1        | Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, thực hiện Kết luận số 210-KL/TW; tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị; làm tốt công tác tư tưởng đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động     | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Các bộ, ngành, cơ quan liên quan            | Cấp có thẩm quyền | Văn bản lãnh đạo, chỉ đạo; hoạt động thông tin, tuyên truyền | Thường xuyên        |
| 2        | Tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong tổ chức triển khai, thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo chủ trương, yêu cầu của Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Bộ Nội vụ; các bộ, ngành, cơ quan liên quan | Cấp có thẩm quyền | Quyết định biểu dương, khen thưởng                           | Thường xuyên        |

| TT        | Nội dung công việc  | Cơ quan chủ trì          | Cơ quan phối hợp                 | Cấp trình                      | Sản phẩm                  | Thời hạn hoàn thành  |
|-----------|---|--------------------------|----------------------------------|--------------------------------|---------------------------|----------------------|
| <b>II</b> | <b>Hoàn thiện thể chế; tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với cải cách thủ tục hành chính</b>   |                          |                                  |                                |                           |                      |
| 1         | Hoàn thiện thể chế liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, tổ chức; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường trách nhiệm cho người đứng đầu, phù hợp với đặc điểm, điều kiện của từng lĩnh vực, địa bàn  | Các bộ, cơ quan ngang bộ | Các bộ, ngành, cơ quan liên quan | Quốc hội, Chính phủ, Bộ trưởng | Luật, Nghị định, Thông tư | Thường xuyên         |
| 2         | Xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội; Công văn số 174/CV-BCĐ ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp về việc tập trung tháo gỡ vướng mắc, khó khăn khi vận hành chính quyền địa phương 2 cấp và các văn bản quy phạm pháp luật về phân quyền, phân cấp trong ngành, lĩnh vực | Các bộ, cơ quan ngang bộ | Các bộ, ngành, cơ quan liên quan | Quốc hội, Chính phủ, Bộ trưởng | Luật, Nghị định, Thông tư | Trước ngày 01/3/2027 |
| 3         | Cải cách, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính trên dữ liệu bảo đảm hiệu quả, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2   | Các bộ, cơ quan ngang bộ | Các bộ, ngành, cơ quan liên quan | Cấp có thẩm quyền              | Văn bản quy định chi tiết | Quý II/2026          |

| TT | Nội dung công việc   | Cơ quan chủ trì   | Cơ quan phối hợp   | Cấp trình         | Sản phẩm   | Thời hạn hoàn thành                |
|----|--|---|--|-------------------|--|------------------------------------|
|    | cấp; các quy định, hướng dẫn về hồ sơ, quy trình nghiệp vụ, thủ tục hành chính... đã phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền cho cấp tỉnh, cấp xã, bảo đảm cắt giảm các thủ tục không cần thiết, đơn giản hóa thủ tục hành chính, chuẩn hóa, số hóa hồ sơ, phù hợp với trình độ, năng lực cán bộ, yêu cầu thực tiễn khi vận hành tổ chức bộ máy mới |   |  |                   |  |                                    |
| 4  | Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền   | Các bộ, cơ quan ngang bộ  | Các bộ, ngành, cơ quan liên quan                                   | Cấp có thẩm quyền | Hoạt động theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ địa phương | Thường xuyên                       |
| 5  | Thực hiện quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công; bố trí nguồn lực, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, điều kiện làm việc cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức nhất là nơi hợp nhất, sáp nhập và cấp xã  | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Bộ Tài chính   | Cấp có thẩm quyền | Hoạt động theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ địa phương | Năm 2026                           |
| 6  | Tham mưu ban hành Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, trong đó có quy định việc thực hiện quản lý ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ; các bộ, cơ quan quản lý  | Bộ Tài chính  | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực | Chính phủ         | Nghị định  | Theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền |

| TT | Nội dung công việc   | Cơ quan chủ trì   | Cơ quan phối hợp  | Cấp trình         | Sản phẩm   | Thời hạn hoàn thành |
|----|--|---|---|-------------------|--|---------------------|
|    | ngành, lĩnh vực căn cứ theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao liên quan đến việc quản lý ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ  |   | thuộc trung ương và cơ quan, tổ chức liên quan  |                   |  |                     |
| 7  | Sơ kết, tổng kết, đánh giá về việc ban hành cơ chế, chính sách đặc thù bố trí nguồn lực, cơ chế phân bổ tài chính công theo kết quả thực hiện nhiệm vụ, đặc điểm riêng của địa phương; cơ chế, chính sách đặc thù phát triển vùng, khu vực, địa phương phù hợp với không gian phát triển mới sau sắp xếp; cơ chế, quy trình, thủ tục rút gọn để kịp thời xử lý các vấn đề mới liên quan phát sinh trong quá trình vận hành mô hình 3 cấp khi chưa sửa đổi, bổ sung các luật, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan | Bộ Tài chính  | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan, tổ chức liên quan | Cấp có thẩm quyền | Báo cáo sơ kết, tổng kết, đánh giá và đề xuất, kiến nghị giải pháp | Thường xuyên        |
| 8  | Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ ban hành   | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Các bộ, ngành, cơ quan liên quan  | Cấp có thẩm quyền | Theo yêu cầu tại Quy định số 178-QĐ/TW, Nghị quyết số 10/NQ-CP     | Thường xuyên        |

| TT         | Nội dung công việc  | Cơ quan chủ trì   | Cơ quan phối hợp   | Cấp trình         | Sản phẩm  | Thời hạn hoàn thành |
|------------|---|---|--|-------------------|---|---------------------|
|            | Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị  |   |  |                   |   |                     |
| <b>III</b> | <b>Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan nhà nước bảo đảm hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả</b>   |   |  |                   |   |                     |
| 1          | Tiếp tục rà soát, sắp xếp tinh gọn các tổ chức bên trong; hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, hiệu quả; bảo đảm một tổ chức có thể làm nhiều việc, một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính, nâng cao hiệu quả quản lý đa ngành, đa lĩnh vực; không chồng chéo, chồng lấn, không bỏ sót nhiệm vụ | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Các bộ, ngành, cơ quan liên quan                         | Cấp có thẩm quyền | Văn bản của cấp có thẩm quyền về hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy | Thường xuyên        |
| 2          | Sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, trường học, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý theo định hướng của Trung ương, yêu cầu tại Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ  | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Bộ Nội vụ; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Y tế; Bộ Tài chính | Cấp có thẩm quyền | Văn bản của cấp có thẩm quyền quyết định sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công      | Quý III/2026        |

| TT  | Nội dung công việc  | Cơ quan chủ trì                | Cơ quan phối hợp  | Cấp trình         | Sản phẩm  | Thời hạn hoàn thành |
|-----|---|--------------------------------|---|-------------------|---|---------------------|
|     | đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kết luận số 221-KL/TW ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp; Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW |                                |   |                   | lập, trường học, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý |                     |
| 2.1 | Theo dõi, tổng hợp việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập của các bộ, cơ quan ngang bộ, các địa phương theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền   | Bộ Nội vụ                      | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Cấp có thẩm quyền | Báo cáo   | Thường xuyên        |
| 2.2 | Theo dõi, tổng hợp kết quả sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo hướng dẫn của các bộ, báo cáo Ban Chỉ đạo của Chính phủ về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW  | Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Cấp có thẩm quyền | Báo cáo   | Thường xuyên        |

| TT  | Nội dung công việc   | Cơ quan chủ trì        | Cơ quan phối hợp  | Cấp trình         | Sản phẩm   | Thời hạn hoàn thành |
|-----|--|------------------------|---|-------------------|--|---------------------|
| 2.3 | <p>Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến sắp xếp, tổ chức lại hệ thống các cơ sở giáo dục tại Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị và một số nhiệm vụ trọng tâm sau:</p> <p>(1) Khẩn trương hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương rà soát tổng thể, sắp xếp lại mạng lưới trường mầm non, phổ thông phù hợp với quy mô dân số, quy hoạch đô thị, nông thôn trong tổng thể rà soát điều chỉnh quy hoạch tỉnh khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp.</p> <p>(2) Xây dựng, hoàn thiện dự thảo Đề án sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ sở giáo dục đại học, trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định.</p> <p>(3) Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi), xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để quy định việc thành lập</p> | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Cấp có thẩm quyền | Đề án; Văn bản quy phạm pháp luật; Văn bản hướng dẫn | Quý III/2026        |

| TT  | Nội dung công việc   | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp  | Cấp trình         | Sản phẩm                                      | Thời hạn hoàn thành |
|-----|--|-----------------|---|-------------------|---|---------------------|
|     | trường trung học nghề tương đương cấp trung học phổ thông trên cơ sở hợp nhất trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục thường xuyên tại các địa phương.  |                 |   |                   |   |                     |
| 2.4 | Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến sắp xếp, tổ chức lại hệ thống các cơ sở y tế tại Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị, trong đó hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả việc sắp xếp các cơ sở y tế, các trạm y tế cấp xã theo các định hướng của Trung ương, yêu cầu tại Kết luận số 221-KL/TW ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; tiếp tục thực hiện sắp xếp, chuyển một số bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế về cấp tỉnh | Bộ Y tế         | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Cấp có thẩm quyền | Văn bản quy phạm pháp luật; văn bản hướng dẫn | Quý III/2026        |

| TT | Nội dung công việc  | Cơ quan chủ trì                               | Cơ quan phối hợp                 | Cấp trình         | Sản phẩm  | Thời hạn hoàn thành                                   |
|----|---|---|----------------------------------|-------------------|---|---|
|    | quản lý, Bộ Y tế quản lý một số bệnh viện cấp chuyên sâu kỹ thuật cao, đầu ngành để thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo chuyên môn, đào tạo nhân lực chất lượng, nghiên cứu khoa học, chuyển giao kỹ thuật, điều phối phòng, chống dịch bệnh, các sự kiện khẩn cấp về y tế công cộng, thiên tai, thảm họa, an ninh y tế  |   |                                  |                   |   |   |
| 3  | Rà soát sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định, hướng dẫn có liên quan để tạo thuận lợi cho quá trình sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, trường học, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, doanh nghiệp nhà nước thuộc các cơ quan, đơn vị ở trung ương, các địa phương theo đúng định hướng của Trung ương, phù hợp với từng ngành, lĩnh vực, địa bàn; trong đó, đặc biệt quan tâm các lĩnh vực giáo dục, y tế ở địa bàn khó khăn, miền núi, vùng sâu, vùng xa. Sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định, chính sách thúc đẩy tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập | Các bộ, cơ quan ngang bộ                      | Các bộ, ngành, cơ quan liên quan | Cấp có thẩm quyền | Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan         | Quý II/2026   |
| 4  | Ban hành các quy định và đầu tư nguồn lực xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, dữ liệu chuyên ngành và liên thông với dữ liệu quốc gia, cập nhật thời gian thực; xây  | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các | Các bộ, ngành, cơ quan liên quan | Cấp có thẩm quyền | Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; các cơ | Ban hành các quy định trong Quý II/2026. Đầu tư, nâng |

| TT | Nội dung công việc  | Cơ quan chủ trì   | Cơ quan phối hợp                              | Cấp trình         | Sản phẩm                                 | Thời hạn hoàn thành  |
|----|---|---|---|-------------------|--|--|
|    | dựng cơ sở dữ liệu liên thông từ cấp tỉnh đến cấp xã; đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm vận hành đồng bộ các hệ thống thông tin, đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia, quản trị địa phương, nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp, phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp | tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương   |   |                   | sở dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý      | cấp hạ tầng thông tin và xây dựng cơ sở dữ liệu trong Quý II/2026. Cập nhật thường xuyên                 |
| 5  | Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, hướng dẫn về tổ chức một cửa liên thông số, kết nối dân cư - đất đai - an sinh - doanh nghiệp... cập nhật thời gian thực từ cơ sở tới Trung ương  | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Các bộ, ngành, cơ quan liên quan              | Cấp có thẩm quyền | Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan  | Năm 2026   |
| 6  | Tham mưu ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 283/2025/NĐ-CP) phù hợp với quy định của Luật Viên chức năm 2025   | Bộ Nội vụ   | Các bộ, cơ quan ngang bộ                      | Chính phủ         | Nghị định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế | Theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền, bảo đảm đồng bộ với việc tổ chức triển khai thực hiện Luật Viên chức |
| 7  | Tham mưu xây dựng “Đề án Điều chỉnh tổ chức biên chế Ban Chỉ huy quân sự xã, phường, đặc khu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới” và triển khai thực hiện  | Bộ Quốc phòng   | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các | Bộ Chính trị      | Đề án                                    | Quý I/2026   |

| TT        | Nội dung công việc   | Cơ quan chủ trì   | Cơ quan phối hợp                         | Cấp trình                | Sản phẩm                                   | Thời hạn hoàn thành |
|-----------|--|---|--|--------------------------|--|---------------------|
|           |  |   | tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương    |                          |  |                     |
| 8         | Tham mưu ban hành Nghị định về tổ chức hoạt động của thôn, tổ dân phố và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố   | Bộ Nội vụ   | Các bộ, cơ quan ngang bộ                 | Chính phủ                | Nghị định                                  | Quý II/2026         |
| 9         | Nghiên cứu, tham mưu xây dựng Đề án xây dựng mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư thôn, tổ dân phố phù hợp với việc sắp xếp thôn, tổ dân phố, phù hợp với tình hình mới; trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư; hướng dẫn thực hiện   | Bộ Nội vụ   | Các bộ, cơ quan ngang bộ, các địa phương | Bộ Chính trị, Ban Bí thư | Đề án                                      | Quý III/2026        |
| <b>IV</b> | <b>Thực hiện hiệu quả công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức</b>  |   |  |                          |  |                     |
| 1         | Triển khai nghiêm các quy định mới ban hành tại Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành. rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định, hướng dẫn về công tác cán bộ đồng bộ với các quy định, kết luận của Bộ Chính trị để thực hiện đồng bộ, thống nhất. Triển khai hiệu quả Chiến lược quốc gia về thu hút và trọng | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Các bộ, ngành, cơ quan liên quan         | Cấp có thẩm quyền        | Các nhiệm vụ liên quan đến công tác cán bộ | Thường xuyên        |

| TT | Nội dung công việc  | Cơ quan chủ trì   | Cơ quan phối hợp                 | Cấp trình   | Sản phẩm                          | Thời hạn hoàn thành  |
|----|---|---|----------------------------------|---|-----------------------------------|--|
|    | dụng nhân tài, nhất là các ngành, lĩnh vực mũi nhọn phục vụ cho phát triển nhanh, bền vững. Tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ một cách thực chất và hiệu quả; kiên quyết khắc phục những yếu kém, bất cập, sơ hở trong công tác cán bộ   |   |                                  |   |                                   |  |
| 2  | Rà soát, phê duyệt vị trí việc làm, tỷ lệ công chức, viên chức bố trí theo vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức và quy định của Chính phủ, làm cơ sở để xác định biên chế tổng thể giai đoạn 2026 - 2031   | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Các bộ, ngành, cơ quan liên quan | Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Văn bản phê duyệt vị trí việc làm | Năm 2026 (sau khi Chính phủ ban hành Nghị định quy định về vị trí việc làm công chức; vị trí việc làm viên chức) |
| 3  | Tổ chức đào tạo bắt buộc về chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực quản trị (cả về quản trị dữ liệu) để xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ năng lực vận hành tổ chức bộ máy từ trung ương đến địa phương, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới. Trong đó, tập trung phát hiện, đào tạo bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài, xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật, cán bộ nữ, cán bộ | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Các bộ, ngành, cơ quan liên quan | Cấp có thẩm quyền   | Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng      | Thường xuyên   |

| TT | Nội dung công việc  | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp  | Cấp trình            | Sản phẩm            | Thời hạn hoàn thành   |
|----|---|-----------------|---|----------------------|---------------------|---|
|    | trẻ, cán bộ dân tộc thiểu số, cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước; tăng cường cán bộ cho các địa bàn khó khăn, lĩnh vực trọng yếu  |                 |   |                      |                     |   |
| 4  | Tham mưu ban hành các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Cán bộ, công chức năm 2025, Luật Viên chức năm 2025. Ban hành các quy định, hướng dẫn về quản lý công chức, viên chức để thực hiện liên thông giữa khu vực công và khu vực tư trong công tác cán bộ | Bộ Nội vụ       | Các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan, tổ chức liên quan                              | Chính phủ, Bộ trưởng | Nghị định, Thông tư | Năm 2026 (theo kế hoạch tổ chức thi hành Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức)                                  |
| 5  | Tham mưu ban hành Nghị định của Chính phủ quy định về vị trí việc làm viên chức   | Bộ Nội vụ       | Các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan, tổ chức liên quan                              | Chính phủ            | Nghị định           | Tháng 4/2026  |
| 6  | Tham mưu ban hành Nghị định về quản lý biên chế công chức và Nghị định về quản lý số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập   | Bộ Nội vụ       | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Chính phủ            | Nghị định           | Quý II/2026 (theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền về định hướng biên chế giai đoạn 2026 - 2031, bảo đảm đồng bộ với |

| TT | Nội dung công việc  | Cơ quan chủ trì   | Cơ quan phối hợp  | Cấp trình         | Sản phẩm                      | Thời hạn hoàn thành   |
|----|---|---|---|-------------------|-------------------------------|---|
|    |   |   |   |                   |                               | việc tổ chức triển khai thực hiện Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức) |
| 7  | Rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung quy định, hướng dẫn về quản lý, định mức biên chế giáo viên, y tế cho phù hợp chủ trương, yêu cầu của Trung ương và thực tiễn tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp | Bộ Giáo dục và Đào tạo;<br>Bộ Y tế  | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Cấp có thẩm quyền | Văn bản báo cáo               | Thường xuyên (hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền)                    |
| 8  | Thực hiện việc bố trí người đứng đầu một số cơ quan, tổ chức ở địa phương không phải là người địa phương theo quyết định của cấp có thẩm quyền  | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Các bộ, ngành, cơ quan liên quan  | Cấp có thẩm quyền | Quyết định về công tác cán bộ | Thường xuyên  |
| 9  | Tham mưu xây dựng Đề án tổng thể cải cách chế độ tiền lương, phụ cấp phù hợp với yêu cầu thực tiễn sắp xếp, tổ chức lại bộ máy và tinh giản biên chế  | Bộ Nội vụ   | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành                           | Bộ Chính trị      | Đề án                         | Quý II/2026   |

| TT       | Nội dung công việc   | Cơ quan chủ trì   | Cơ quan phối hợp                 | Cấp trình         | Sản phẩm   | Thời hạn hoàn thành                                    |
|----------|--|---|----------------------------------|-------------------|--|--|
|          |  |   | phó trực thuộc trung ương        |                   |  |  |
| <b>V</b> | <b>Thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát</b>  |   |                                  |                   |  |  |
| 1        | Chuyển mạnh từ cơ chế tiền kiểm sang hậu kiểm trong hoạt động quản lý nhà nước; bộ, ngành thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy định mới về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền và vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, kịp thời phát hiện, giải quyết những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn; đề xuất hoặc theo thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; có hình thức động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân gương mẫu, thực hiện đạt kết quả tốt; chấn chỉnh, uốn nắn, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu không thực hiện hoặc né tránh, thiếu quyết tâm, thực hiện không đúng quy định, không đạt mục tiêu, yêu cầu của cấp có thẩm quyền đề ra | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Các bộ, ngành, cơ quan liên quan | Cấp có thẩm quyền | Quyết định liên quan đến công tác quản lý nhà nước | Thường xuyên (hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền) |

| TT | Nội dung công việc  | Cơ quan chủ trì   | Cơ quan phối hợp                 | Cấp trình         | Sản phẩm                     | Thời hạn hoàn thành                                    |
|----|---|---|----------------------------------|-------------------|------------------------------|--|
| 2  | Kiểm tra việc thực hiện quy định của Đảng, quy định pháp luật về bố trí, sắp xếp số lượng lãnh đạo cấp phó, bảo đảm đến hết năm 2030 số lượng cấp phó của cơ quan, tổ chức trong hệ thống hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng theo quy định | Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Các bộ, ngành, cơ quan liên quan | Cấp có thẩm quyền | Hoạt động kiểm tra, giám sát | Thường xuyên (hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền) |



## Phụ lục II

# ĐỊNH HƯỚNG SẮP XẾP ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Chương trình hành động của Chính phủ tại  
Nghị quyết số 15/NQ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ)

Trên cơ sở bám sát các chủ trương, chỉ đạo tại các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW và định hướng tại Báo cáo số 04-BC/ĐU ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Đảng ủy Chính phủ về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các bộ, ngành, địa phương theo Công văn số 59-CV/BCĐ của Ban Chỉ đạo Trung ương, rà soát, thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, cụ thể như sau:

### 1. Về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ, ngành

- Cơ bản giữ nguyên các đơn vị sự nghiệp công lập được quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ, ngành (Ban Quản lý dự án, viện nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp,...) theo định hướng tại Công văn số 59-CV/BCĐ; sắp xếp cơ sở giáo dục đại học theo Đề án sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ sở giáo dục đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; sắp xếp các cơ quan báo chí theo quy định của cấp có thẩm quyền; duy trì các đơn vị đã đạt mức độ tự chủ chi thường xuyên trở lên và phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc văn phòng, cục thuộc bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện chức năng phục vụ quản lý nhà nước và cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; các đơn vị sự nghiệp công lập khác phải tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên.

### 2. Về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập ở địa phương

#### a) Lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Đối với cơ sở giáo dục đại học: Thực hiện theo Đề án sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ sở giáo dục đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, trong đó rà soát, sáp nhập, giải thể đối với các cơ sở giáo dục đại học không đạt chuẩn, hoạt động không hiệu quả.

- Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường dạy nghề

Mỗi tỉnh, thành phố có tối đa không quá 03 trường dạy nghề để đào tạo lao động lành nghề phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư ở địa phương (không tính các trường tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên), trong đó:

+ Đối với trường trung cấp nghề: Duy trì các trường tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên, các trường còn lại thực hiện sắp xếp, hợp nhất, sáp nhập với trường cao đẳng.

+ Đối với trường cao đẳng: Mỗi tỉnh, thành phố có tối đa không quá 03 trường có khả năng đào tạo liên thông, đào tạo thực hành (không tính các trường tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên); các trường còn lại thực hiện sắp xếp, hợp nhất, sáp nhập với cơ sở giáo dục đại học.

- Đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông

+ Chỉ thực hiện sáp nhập trường, điểm trường trong phạm vi một đơn vị hành chính cấp xã; ưu tiên giữ lại các điểm trường có điều kiện thuận lợi (cơ sở vật chất, giao thông, dân cư tập trung); giải thể các điểm trường lẻ không đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu. Các cơ sở giáo dục thuộc diện dồn ghép phải được chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất tại điểm trường chính.

+ Bảo đảm mỗi đơn vị hành chính cấp xã có ít nhất một trường mầm non, một trường tiểu học và một trường trung học cơ sở.

+ Ưu tiên các mô hình trường phổ thông có nhiều cấp học (tiểu học và trung học cơ sở) tại các khu vực dân cư thưa thớt hoặc nơi có điều kiện đi lại khó khăn.

- Đối với các trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên: (i) Sắp xếp, sáp nhập thành trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên liên phường, xã; (ii) Hợp nhất để thành lập trường trung học nghề tương đương cấp trung học phổ thông theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn thi hành.

#### b) Lĩnh vực Y tế

- Đối với đơn vị sự nghiệp y tế dự phòng: Thực hiện việc kiện toàn, nâng cao năng lực của Trung tâm Kiểm soát và phòng ngừa bệnh tật cấp tỉnh, bảo đảm đủ năng lực giám sát, cảnh báo sớm, khống chế kịp thời dịch bệnh và chủ động tổ chức triển khai các hoạt động phòng bệnh trên địa bàn.

- Đối với các Bệnh viện công lập (đa khoa, chuyên khoa hiện có): Giữ nguyên các bệnh viện công lập cấp tỉnh hiện có; đẩy mạnh xã hội hóa ở những nơi có đủ điều kiện. Mỗi tỉnh, thành phố có ít nhất 01 bệnh viện đạt cấp chuyên sâu; có bệnh viện lão khoa hoặc bệnh viện đa khoa có khoa lão khoa.

- Đối với các Trung tâm Y tế cấp huyện, quận, thị xã, thành phố: Cơ bản duy trì các Trung tâm Y tế cấp huyện, quận, thị xã, thành phố hiện có và chuyển các Trung tâm Y tế này thành Trung tâm Y tế khu vực, là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh, thành phố sau sắp xếp, để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Thông tư số 32/2024/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Trên cơ sở rà soát, đánh giá về phạm vi và hiệu quả hoạt động của các Trung tâm Y tế khu vực hiện có, căn cứ theo nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân tại địa phương, Giám đốc Sở Y tế tỉnh, thành phố tham mưu, xây dựng Đề án, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quyết định duy trì tất cả Trung tâm Y tế khu vực hiện có trên địa bàn tỉnh, thành phố hoặc tổ chức lại, sáp nhập, giải thể một số Trung tâm Y tế khu vực hoạt động không hiệu quả, chuyển các chức năng, nhiệm vụ về lĩnh vực phòng bệnh, dân số, truyền thông giáo dục sức khỏe về Trạm Y tế xã, phường, đặc khu để thực hiện, chuyển chức năng khám chữa bệnh cho các bệnh viện đa khoa khu vực hiện có hoặc tổ chức lại thành bệnh viện đa khoa khu vực để thực hiện dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản cho nhân dân theo khu vực liên xã, phường.

- Đối với các Bệnh viện đa khoa huyện, quận, thị xã, thành phố trước đây: Cơ bản duy trì các bệnh viện đa khoa huyện, quận, thị xã, thành phố hiện có và chuyển thành bệnh viện đa khoa khu vực, là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh, thành phố sau sắp xếp, để tổ chức cung cấp dịch vụ khám, bệnh chữa bệnh cho nhân dân trong khu vực liên xã, phường không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Đối với các Trạm Y tế xã, phường: Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế, bảo đảm cung ứng dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám chữa bệnh cấp ban đầu và các dịch vụ chăm sóc xã hội cho nhân dân trên địa bàn.

#### c) Lĩnh vực Văn hóa, thể thao và du lịch

- Sắp xếp các cơ quan báo chí và phát thanh truyền hình cấp tỉnh theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao sắp xếp theo hướng tối đa không quá 07 đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công tương ứng với 07 lĩnh vực sau: (1) bảo tàng; (2) thư viện; (3) biểu diễn nghệ thuật; (4) văn hóa, thể thao; (5) xúc tiến du lịch; (6) quản lý di tích; (7) trường phổ thông năng khiếu; trường trung cấp văn hóa, nghệ thuật, du lịch (nếu có); trong đó giao 01 đơn vị phục vụ quản lý nhà nước (nếu có) và không tính các đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên.

#### d) Lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường

Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường sắp xếp theo hướng tối đa không quá 07 đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công tương ứng với 07 lĩnh vực sau: (1) đăng ký đất đai; (2) phát triển quỹ đất; (3) khuyến nông; (4) dịch vụ nông nghiệp; (5) dịch vụ môi trường; (6) quản lý rừng và bảo tồn thiên nhiên; (7) quản lý đê điều; trong đó giao 01 đơn vị phục vụ quản lý nhà nước (nếu có) và không tính các đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên.

#### đ) Lĩnh vực Xây dựng

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ động xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý, bảo đảm mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có tối đa không quá 03 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng sau khi sắp xếp được giao quản lý dự án đối với các dự án đầu tư xây dựng (bao gồm các dự án trên địa bàn liên xã, phường) do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cấp quyết định đầu tư, chủ đầu tư và các dự án khác theo quy định của pháp luật về xây dựng.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

Ủy ban nhân dân cấp xã được áp dụng một trong các hình thức quản lý dự án sau: (i) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng một dự án, (ii) Chủ đầu tư sử dụng bộ máy chuyên môn trực thuộc, (iii) Tổ chức tư vấn quản lý dự án.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã để xác định sự cần thiết thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tại cấp xã, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp xã phải tự chủ về tài chính, tự đảm bảo kinh phí hoạt động; được giao quản lý dự án đối với các dự án đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp xã là cấp quyết định đầu tư, chủ đầu tư và các dự án khác theo quy định của pháp luật về xây dựng.

- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Xây dựng: Các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên, trường hợp không thực hiện được phải tổ chức lại.

#### e) Lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác

- Lĩnh vực nội vụ: Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nội vụ được sắp xếp theo hướng tối đa không quá 03 đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công tương ứng với 03 lĩnh vực sau: (1) lưu trữ, (2) chăm sóc người có công, (3) dịch vụ việc làm; trong đó giao 01 đơn vị phục vụ quản lý nhà nước (nếu có) và không tính các đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên.

- Lĩnh vực tư pháp: Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp được sắp xếp theo hướng tối đa không quá 03 đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công tương ứng với 03 lĩnh vực sau: (1) trợ giúp pháp lý; (2) công chứng; (3) đấu giá tài sản; trong đó giao 01 đơn vị phục vụ quản lý nhà nước (nếu có) và không tính các đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên.

- Lĩnh vực sự nghiệp khác

+ Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tài chính, Sở Công Thương, Ban Quản lý khu kinh tế, khu công nghiệp cấp tỉnh: Các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên, trường hợp không thực hiện được phải tổ chức lại.

+ Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở đặc thù: Duy trì 01 đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng phục vụ quản lý nhà nước (nếu có); các đơn vị sự nghiệp công lập còn lại tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên, trường hợp không thực hiện được phải tổ chức lại theo hướng chỉ có 01 đầu mối đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở.

+ Đối với đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu đa ngành, đa lĩnh vực ở cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu đa ngành, đa lĩnh vực ở cấp xã, bảo đảm theo hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ phát sinh trên địa bàn cấp xã. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu đa ngành, đa lĩnh vực (gồm: văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông, môi trường, khuyến nông, đô thị...) thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trên cơ sở đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu hiện có; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và xác định mức độ tự chủ tài chính của đơn vị này theo quy định của pháp luật.